

Bản án số: **64/2024/HS-ST**
Ngày 26 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc Hà

2. Bà Phan Thị Diễm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Việt Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Khắc N; sinh năm 1987; tại Cà Mau; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Tổ F, Thôn E, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở: Khu phố P, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương); nghề nghiệp: Làm công; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Tống Thị L; có vợ và 01 con sinh năm 2010; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 24/12/2009, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” (bản án số 215/2009/HSST). Ngày 12/4/2011, chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 03/12/2015, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận ra quyết định đình chỉ thi hành án đối với Lê Khắc N về các khoản nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm (do được miễn toàn bộ phần nghĩa vụ thi hành án về khoản tiền thu nộp ngân sách nhà nước theo quyết định số 22/2015/QĐMGTHA-ST ngày 28/10/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận).

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 06/7/2023, đến ngày 07/7/2023 được trả tự do. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/7/2023 đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Anh Trần Văn H, sinh năm 1986; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Ấp K, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Nhà trọ không số, cạnh số B P, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 16/5/2013, Lê Khắc N cùng bạn gái tên T (không rõ lai lịch) và người cậu là Trần Văn H, cùng một số người bạn khác (không nhớ là ai) ngồi nhậu ở Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Do say rượu nên N về phòng trọ trước để nghỉ ngơi, sau đó N thấy anh H đưa T đi đâu không rõ. Ngỡ đi qua phòng trọ của anh H và phòng trọ của T để tìm thì không gặp, gọi điện thoại thì không nghe máy nên N nghi ngờ anh H chở T đi khách sạn để quan hệ tình cảm. Do đã say rượu và nghi ngờ nên dẫn đến ghen tuông, đến khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 17/5/2013, N lấy từ phòng trọ của N 01 con dao bằng kim loại màu trắng cán gỗ dài 25cm, rộng 3cm (loại dao gọt trái cây) đi bộ đến cửa phòng trọ của anh H tại nhà không số cạnh số B P, Phường G, Quận H. Đến nơi, thấy cửa bị khóa bên ngoài nên N chạy vào nhà người cậu tên Trần Văn T1 lấy 01 con dao màu trắng (loại dao chặt xương), cán gỗ dài 30cm, rộng 5cm cạy bung khóa cửa nhà anh H. Ngỡ vào phòng đập phá đồ đạc làm hư hỏng một số tài sản của anh H, cụ thể:

- 01 tivi hiệu Sony (Trung Quốc) 14 Inch bị bể màn hình và vỏ nhựa;
- 01 chiếc nồi cơm điện hiệu Kim Cương bị bể;
- 01 chiếc quạt bàn hiệu Sakana bị gãy cánh quạt;
- 01 máy xăng (máy đuôi tôm) dùng để chạy ghe bị móp bình xăng.

Sau khi phát hiện sự việc, anh Trần Văn H đến Công an P, Quận H trình báo. Tại Công an P, Quận H và Công an Q, Lê Khắc N khai nhận toàn bộ hành vi đập phá tài sản do mình thực hiện. Do cần thời gian thu thập kết quả định giá tài sản và xác minh nhân thân của N nên Cơ quan điều tra tạm cho N về.

Ngày 17/7/2013, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 tivi hiệu Sony (Trung Quốc) 14 inch bị bể màn hình và vỏ nhựa có trị giá 70.000 đồng; 01 nồi cơm điện hiệu Kim C bị bể có trị giá là 50.000 đồng; 01 quạt bàn hiệu Sakana bị gãy cánh quạt có trị giá là 30.000 đồng; 01 máy xăng (máy đuôi tôm) dùng để chạy ghe bị móp bình xăng có trị giá là 100.000 đồng.

Như vậy, tổng trị giá các tài sản bị N làm hư hỏng là 250.000 đồng.

Năm 2009, Lê Khắc N bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” (theo bản án số 215/2009/HSST), buộc bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 68.109.000 đồng; nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.405.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 12/4/2011, Lê Khắc N chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án thì tiếp tục thực hiện hành vi làm hư hỏng tài sản trong vụ án này vào ngày 17/5/2013.

Ngày 02/8/2013, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lê Khắc N về hành vi “Cố

ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ Luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Trong giai đoạn điều tra, Lê Khắc N bỏ trốn, cư trú ở nhiều nơi nên Cơ quan điều tra không thi hành được lệnh bắt đối với N. Ngày 17/10/2013, Cơ quan điều tra ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can và ra Lệnh truy nã đối với Lê Khắc N.

Ngày 06/7/2023, Công an phường H, huyện B, tỉnh Bình Dương bắt truy nã đối với Lê Khắc N. Qua điều tra, N vẫn khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Vật chứng vụ án:

- 01 tivi hiệu Sony (Trung Quốc) 14 Inch bị bể màn hình và vỏ nhựa;
- 01 chiếc nồi cơm điện hiệu Kim Cương bị bể;
- 01 chiếc quạt bàn hiệu Sakana bị gãy cánh quạt;
- 01 máy xăng (máy đuôi tôm) dùng để chạy ghe bị móp bình xăng.

Ngày 27/7/2013, Cơ quan điều tra Công an Q ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại các tài sản trên cho anh Trần Văn H.

- 01 con dao bằng kim loại màu trắng cán gỗ dài 25cm, rộng 3cm và 01 con dao bằng kim loại màu trắng cán gỗ dài 30cm, rộng 5cm, là công cụ Ngũ dùng để phạm tội.

Trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn H yêu cầu Lê Khắc N bồi thường thiệt hại số tiền 250.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKS-Q8 ngày 31/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Khắc N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Khắc N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị xem xét, giải quyết theo yêu cầu của bị hại. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu trắng cán gỗ dài 25cm, rộng 3cm và 01 con dao bằng kim loại màu trắng cán gỗ dài 30cm, rộng 5cm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 17/5/2013, tại nhà không số cạnh số B P, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lê Khắc N đã có hành vi cố ý dùng 01 con dao màu trắng (loại dao chặt xương), cán gỗ dài 30cm, rộng 5cm đập phá, làm hư hỏng một số tài sản của anh Trần Văn H gồm: 01 tivi hiệu Sony (Trung Quốc), 01 chiếc nồi cơm điện hiệu Kim Cương, 01 chiếc quạt bàn hiệu Sakana, 01 máy xăng (máy đuôi tôm), tổng trị giá thiệt hại về tài sản là 250.000 đồng.

Mặc dù trị giá thiệt hại mà bị cáo gây ra (250.000 đồng) là dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Đây là tình tiết định tội đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản

[3] Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đang có hiệu lực thi hành. Tuy nhiên, do có sự thay đổi của pháp luật hình sự mới, theo Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì hình phạt thấp nhất của tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là “*phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”, được quy định nhẹ hơn mức hình phạt thấp nhất tại Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là cải tạo không giam giữ. Như vậy, so với Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), thì Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định mức hình phạt nhẹ hơn đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Do đó, để áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét về tội danh và hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” như sau:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm::

...

b) Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng...”

[5] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, lần bị cáo bị kết án vào năm 2009 chưa được xóa án tích đã được xác định làm căn cứ định tội đối với bị cáo, mức thiệt hại về tài sản mà bị cáo gây ra là không lớn. Xét quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[8] Sau khi phạm tội trong vụ án này, bị cáo đã bỏ trốn và bị cơ quan điều tra ra quyết định truy nã, điều này đã gây khó khăn cho việc điều tra vụ án, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là chưa tốt. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản bị hư hỏng với số tiền là 250.000 đồng. Xét thấy, đây là thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đối với bị hại, mức yêu cầu mà bị hại đưa ra là phù hợp với kết quả định giá tài sản nên có căn cứ chấp nhận. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo mức yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các điều 584, 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo N bồi thường cho bị hại H số tiền 250.000 đồng.

[11] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Các tài sản gồm 01 tivi hiệu Sony (Trung Quốc) 14 Inch bị bể màn hình và vỏ nhựa; 01 chiếc nồi cơm điện hiệu Kim Cương bị bể; 01 chiếc quạt bàn hiệu Sakana bị gãy cánh quạt; 01 máy xăng (máy đuôi tôm) dùng để chạy ghe bị móp bình xăng, là tài sản của bị hại mà bị cáo làm hư hỏng, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại các tài sản

trên cho bị hại, đồng thời bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 con dao bằng kim loại màu trắng cán gỗ dài 25cm, rộng 3cm và 01 con dao bằng kim loại màu trắng cán gỗ dài 30cm, rộng 5cm. Xét đây là các công cụ bị cáo dùng phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ các điều 23, 26 của Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Khắc N 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị bắt truy nã, tạm giữ từ ngày 06/7/2023 đến ngày 07/7/2023.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao màu trắng cán gỗ dài 30 cm, rộng 05 cm và 01 con dao màu trắng cán gỗ dài 25cm, rộng 03cm.

(Theo Biên bản giao, nhận tang tài vật ngày 19/10/2023).

- Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điều 357, 468 và 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lê Khắc N bồi thường cho anh Trần Văn H số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi ngàn) đồng, thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, cơ quan Thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành đầy đủ khoản tiền bồi thường thiệt hại về tài sản theo mức nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Khắc N nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Quận 8;
- VKSND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THAHS CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc